



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 305553

VEWL#: _____

I-171#: -Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN KY
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Đoàn HTX Thanh-Hương, Xã Lạc Thành, huyện Ba Lữ, tỉnh Lâm Đồng, VN

Date of Birth: 06/15/1951 Place of Birth: Hưng Lai, Hoàng Mai, Thanh Hóa
Thang - Ngày - Năm

Previous Occupation (before 1975) Nhập ngũ 1969, Cấp bậc trung tá S. 51/470122, Trung đội
(Rank & Position) hình thức tích khu Lạc Đông, K. B. C. 4009/2

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01/02/1978 To 01/02/1984
(Thang - Ngày - Năm) Years: 06 Months: 72 Days: 2190

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>NGON NGUYEN, 2527 PARK LANE #5</u>	<u>Cháu</u>
<u>ANAHEIM C.A. 92806 USA</u>	
<u>(714) 630-4996</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

LÊ VĂN KÝ?
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ THẠY	1956	UB
LÊ HƯƠNG MẠNH	5/6/1975	Con (nam)
LÊ THỊ KHUYẾN	9/7/1976	Con (nữ)
LÊ THỊ ÁI LINH	10/18/1984	Con (nữ)
LÊ THAI DƯƠNG	7/21/1986	Con (nam)
LÊ HỒNG CỎ	12/16/1987	Con -
LÊ THIÊN HƯỜNG	10/29/1989	Con -

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 305553

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN KY
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Đội M HTX Thanh-Huông, xã Lạc Thành, huyện Bàu Bàng, tỉnh Lâm Đồng, VN

Date of Birth: 06/15/1951 Place of Birth: Hoàng Đại, Hoàng Hoa, Thanh Hoá
Thang - Ngày - Năm

Previous Occupation (before 1975) Nhập ngũ 1969, cấp bậc trung sĩ, SQ 51/470122, trung đội
(Rank & Position) hình báo, tiểu khu Lâm Đồng, KBC 2009/2

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01/02/1978 To 01/02/1984
(Thang - Ngày - Năm) Years: 06 Months: 72 Days: 2190

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>NGON NGUYEN,</u>	<u>Cháu</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ VĂN KÝ²
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ THẠY ²	1956	vd
LÊ HÙNG MẠNH	5/6/1973	Con (nam)
LÊ THỊ KHUYẾN	9/7/1976	Con (nữ)
LÊ THỊ AI LINH	10/18/1984	Con (nữ)
LÊ THẠİ DƯƠNG	7/21/1986	Con (nam)
LÊ HỒNG CƠ	12/16/1987	Con -
LÊ THIÊN HƯỜNG	10/29/1989	Con -

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/PG, ban hành theo công văn số 2046 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Đội bình lâm đồng**
Số **01** GRT

2	5	8	0	7	8	1	0	2	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thị hành án văn, quyết định tha số _____ ngày _____ tháng _____

của _____

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

LÊ VĂN KỶ

Sinh năm 19 **51**

Các tên gọi khác _____

Nơi sinh

Hoàng đại hoàng hóa thanh hóa

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt _____

Xóm 2 thôn 2 lỵe thanh bả lỵe lâm đồng

Can tội

tham gia tổ chức PGM MEQUOP

việt nam

Bị bắt ngày

2.1.78

Án phạt

06 năm tù giam

Theo quyết định, án văn số _____

01/HS

ngày

21

tháng

11

năm

1978

của

tòa án nhân

dân phúc thẩm tại địa nững

Đã bị tăng án _____

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án _____

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

xóm 2 thôn 2 lỵe thanh bả lỵe lâm đồng

Nhận xét quá trình cải tạo

**Tư tưởng an tâm học tập cải tạo nhận thấy tội lỗi của bản thân
Lao động có nhiều cố gắng bảo đảm ngày công**

**Nội quy chấp hành tốt chưa có gì vi phạm lớn tham gia học tập
đều**

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày

5 tháng

1

năm 19

84

Lệ thanh

Lưu trữ/giữ trở phải

Của _____

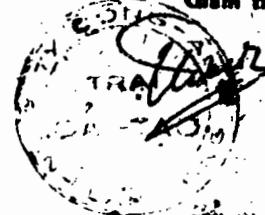
Danh bản số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lệ văn ký

Ngày **2** tháng **1** năm 19 **84**
Giám thị



Trần Văn Thuyết

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiện có 001/01/70, ban hành theo quyết định số 2005 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **01** GRT

2 5 8 0 7 0 1 0 2 1 1

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thị hành án văn quyết định của số

của

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

LÊ VĂN HỮU

Sinh năm 19

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Hàng xóm hàng hóa thanh hóa

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Xóm 2 thôn 2 lỵ thanh hóa lỵ lỵ lỵ

Can tội

tham gia tổ chức PGM MONG

viết nam

Bị bắt ngày

2.1.70

Án phạt

06 năm tù giam

Theo quyết định, án văn số

01/HA

ngày

21

tháng

11

năm

1970 tòa án nhân

dân phúc thẩm tại cả nước

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

xóm 2 thôn 2 lỵ thanh hóa lỵ lỵ lỵ

Nhận xét quá trình cải tạo

**Tư tưởng an tâm học tập cải tạo nhận thấy tội lỗi của bản thân
Lao động có nhiều cố gắng bảo đảm ngày công**

**Mọi quy chấp hành tốt chưa có gì vi phạm lớn tham gia học tập
đều**

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày

5 tháng

1

năm 19

84

Lộ thanh

Lưu tay/gón trở phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chức ký
người được cấp giấy

Lưu Văn Hữu

Ngày **2** tháng **7** năm 19 **84**

Giám thị

Thị hành

Thị hành

LÊ VĂN KÝ
ĐỘI M. HTX THANH HƯƠNG
LỘC THẠNH
BẢO LỘC
LÂM ĐỒNG
VIỆT NAM.
IV: 305553.

KÍNH GỬI:
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION, USA.

Tôi tên LÊ VĂN KÝ, sinh 1951, tại Thanh Hóa. hiện ở Đ. M., HTX THANH HƯƠNG, LỘC THẠNH, BẢO LỘC, LÂM ĐỒNG. VN. Sau chính biến 1975, vì thời cuộc, tôi đã bị bắt 2/1/78 bị tù 06 năm. Ngày 2/1/84, Tôi được thả về và bị quản chế tại địa - phương, sau khi hết hạn quản chế. Tôi có gửi hồ sơ qua Hoa Kỳ, và anh Nguyễn Đức - Ngôn đã lập AOK cho tôi. Sau khi nhận được AOK và IV tôi có lên sổ xuất-nhập cảnh để xin lập thủ-tục ra đi, nhưng họ đều không chấp-thuận và không giải quyết trường-hợp của tôi. Vậy tôi thỉnh cầu quý-hội giúp đỡ tôi trong trường-hợp này, để được ra đi theo ý - nguyện. Sau hết, Tôi chân thành Cảm ơn quý-hội trong sự giúp đỡ này.

Lộc Thanh, 9/7/92

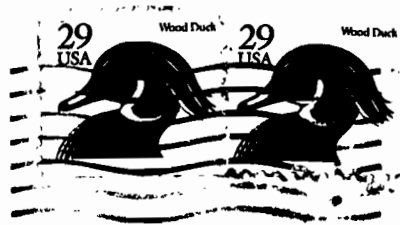
P. 4.
LÊ VĂN KÝ
lky

Ngon Nguyen

Re: Le Van Ky

65,
li. bèn saen 75
o, lăm đũa -
1992

Families of Vietnamese Political
Prisoners Association
P.O. Box 5435, ARLINGTON
VA 22205-0635



LÊ VĂN. KỸ
Ant. Com # 62
9/92